

Số: 22/2025/QĐST-DS

Tp. K, ngày 17 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 204/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số 84 Bà Triệu, phường Thắng Lợi, TP.K, tỉnh K;

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số 260/2 Trần Nhân Tông, phường Quang Trung, TP.K, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền trả nợ: Bà Nguyễn Thị Ngọc H1 phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu H tổng số tiền là 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

PH thức và thời gian trả nợ: Mỗi tháng bà Nguyễn Thị Ngọc H1 phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) cho đến khi hết nợ, trả vào ngày 15 hàng tháng và bắt đầu trả từ ngày 15/5/2025.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với số tiền phải trả) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Ngọc H1 chịu 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000287 ngày 05/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP K.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ry Thị Mỹ Hoàng